

ĐỀ ÔN TẬP HÈ TOÁN 3

ĐỀ SỐ 6

I. TRẮC NGHIỆM (Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng)

Câu 1: Số gồm 5 chục nghìn và 5 chục là:

- A. 550 B. 50 050 C. 5 050 D. 5 500

Câu 2: Trong các độ dài 5000mm, 50m, 500cm, 5dm độ dài lớn nhất là:

- A. 50m B. 5000mm C. 5dm D. 500cm

Câu 3: Hà có 2 tờ mệnh giá 20 000 đồng và 5 tờ mệnh giá 2000 đồng. Vậy Hà có tất cả là:

- A. 21 000 đồng B. 22 000 đồng C. 30 000 đồng D. 50 000 đồng

Câu 4: $14\,704 : x = 10\,107 - 10\,099$. Giá trị của x là:

- A. 88 224 B. 2 450 (dư 4) C. 1 388 D. 1 838

Câu 5: Một đội xe theo kế hoạch phải vận chuyển 35 126kg gạo. Đã vận chuyển 4 xe, mỗi xe chở được 5 018kg gạo. Số ki-lô-gam gạo chưa vận chuyển là:

- A. 25 090 kg B. 55 198 kg C. 15 054 kg D. 15 084 kg

Câu 6: Một hình chữ nhật có chiều rộng 6cm, chiều dài gấp 2 lần chiều rộng. Diện tích hình chữ nhật là:

- A. 12 cm^2 B. 72 cm^2 C. 36 cm^2 D. 48 cm^2

II. TỰ LUẬN

Câu 1: Đặt tính rồi tính:

$$54\,695 - 22\,367 \qquad 58\,940 + 8592 \qquad 19\,601 \times 5 \qquad 4\,672 : 6$$

.....

Câu 2. Tính giá trị của biểu thức

$$(1478 + 2\,354) : 4 \qquad 1\,550 \times 6 - 3000$$

.....

Câu 3. Có 5 tủ sách, mỗi tủ đựng 1150 quyển. Số sách đó được chia đều cho 2 thư viện. Hỏi mỗi thư viện nhận được bao nhiêu quyển sách?

.....

.....
.....
Câu 4. Trong một ngày khu vui chơi Đại Nam bán được 520 vé trẻ em, số vé người lớn bán được gấp 3 lần số vé trẻ em. Hỏi trong ngày hôm đó khu vui chơi bán được tất cả bao nhiêu vé người lớn và trẻ em?

.....
.....
.....

Câu 5. Tìm một số biết nếu lấy số đó chia cho số lớn nhất có một chữ số thì được 10 và số dư là số dư lớn nhất.

.....
.....
.....

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Số gồm 5 chục nghìn và 5 chục là:

- A. 550 B. 50 050 C. 5 050 D. 5 500

Phương pháp

Viết số lần lượt từ hàng chục nghìn, hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị.

Cách giải

Số gồm 5 chục nghìn và 5 chục là: 50 050

Đáp án: B

Câu 2: Trong các độ dài 5000 mm, 50 m, 500 cm, 5 dm độ dài lớn nhất là:

- A. 50 m B. 5000 mm C. 5 dm D. 500 cm

Phương pháp

Áp dụng cách đổi: 1 m = 1 000 mm

Cách giải

Đổi: 5000 mm = 5 m ; 500 cm = 5 m

Vậy độ dài lớn nhất trong các số đo đã cho là 50 m

Đáp án: A

Câu 3: Hà có 2 tờ mệnh giá 20 000 đồng và 5 tờ mệnh giá 2000 đồng. Vậy Hà có tất cả là:

- A. 21 000 đồng B. 22 000 đồng C. 30 000 đồng D. 50 000 đồng

Phương pháp

Tính nhẩm kết quả phép tính $20\,000 \times 2 + 2\,000 \times 5$

Cách giải

Ta có $20\,000 \times 2 + 2\,000 \times 5 = 40\,000 + 10\,000 = 50\,000$ (đồng)

Đáp án: D

Câu 4: $14\,704 : x = 10\,107 - 10\,099$. Giá trị của x là:

- A. 88 224 B. 2 450 (dư 4) C. 1 388 D. 1 838

Phương pháp

Bước 1: Tính giá trị vế phải

Bước 2: Muốn tìm số chia ta lấy số bị chia chia cho thương

Cách giải

$$14\,704 : x = 10\,107 - 10\,099$$

$$14\,704 : x = 8$$

$$x = 14\,704 : 8$$

$$x = 1838$$

Đáp án: D

Câu 5: Một đội xe theo kế hoạch phải vận chuyển 35 126 kg gạo. Đã vận chuyển 4 xe, mỗi xe chở được 5 018 kg gạo. Số ki-lô-gam gạo chưa vận chuyển là:

- A. 25 090 kg B. 55 198 kg C. 15 054 kg D. 15 084 kg

Phương pháp

Bước 1. Tìm số kg gạo đã vận chuyển = số kg gạo ở mỗi xe x số xe

Bước 2. Tìm số kg gạo chưa vận chuyển

Cách giải

Số kg gạo đã vận chuyển là: $5\,018 \times 4 = 20\,072$ (kg)

Số ki-lô-gam gạo chưa vận chuyển là: $35\,126 - 20\,072 = 15\,054$ (kg)

Đáp án: C

Câu 6: Một hình chữ nhật có chiều rộng 6cm, chiều dài gấp 2 lần chiều rộng. Diện tích hình chữ nhật là:

- A. 12 cm^2 B. 72 cm^2 C. 36 cm^2 D. 48 cm^2

Phương pháp

Bước 1. Tìm chiều dài = chiều rộng x 2

Bước 2. Diện tích = chiều dài x chiều rộng

Cách giải

Chiều dài hình chữ nhật là $6 \times 2 = 12$ (cm)

Diện tích hình chữ nhật là: $12 \times 6 = 72$ (cm^2)

Đáp án: B

II. TỰ LUẬN

Câu 1: Đặt tính rồi tính:

$$54\,695 - 22\,367 \qquad 58\,940 + 8592 \qquad 19\,601 \times 5 \qquad 4\,672 : 6$$

Phương pháp

- Đặt tính

- Với phép cộng, trừ, nhân: Thực hiện lần lượt từ phải sang trái; Với phép chia thực hiện từ trái sang phải

Cách giải

$$\begin{array}{r} 54695 \\ - 22367 \\ \hline 32328 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 58940 \\ + 8592 \\ \hline 67532 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 19601 \\ \times 5 \\ \hline 98005 \end{array}$$

$$\begin{array}{r|l} 4672 & 6 \\ 47 & 778 \\ \hline 52 \\ 4 \end{array}$$

Câu 2: Tính giá trị của biểu thức

$$(1478 + 2\,354) : 4$$

$$1\,550 \times 6 - 3000$$

Phương pháp

a) Với biểu thức có chứa dấu ngoặc, ta thực hiện phép tính ở trong ngoặc trước

b) Với biểu thức có chứa phép tính cộng, trừ, nhân, chia ta thực hiện phép tính nhân chia trước, thực hiện phép tính cộng, trừ sau.

Cách giải

$$\begin{aligned} (1478 + 2\,354) : 4 &= 3832 : 4 \\ &= 958 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} 1\,550 \times 6 - 3000 &= 9\,300 - 3\,000 \\ &= 6\,300 \end{aligned}$$

Câu 3: Có 5 tủ sách, mỗi tủ đựng 1150 quyển. Số sách đó được chia đều cho 2 thư viện. Hỏi mỗi thư viện nhận được bao nhiêu quyển sách?

Phương pháp

Bước 1. Tìm số quyển sách trong 5 tủ = số quyển sách trong mỗi tủ $\times$ 5

Bước 2: Số sách mỗi thư viện nhận được = số quyển sách trong 5 tủ : 2

Cách giải

Số quyển sách trong 5 tủ là:

$$1150 \times 5 = 5750 \text{ (quyển)}$$

Mỗi thư viện nhận được số quyển sách là:

$$5750 : 2 = 2875 \text{ (quyển)}$$

Đáp số: 2875 quyển sách

Câu 4: Trong một ngày khu vui chơi Đại Nam bán được 520 vé trẻ em, số vé người lớn bán được gấp 3 lần số vé trẻ em. Hỏi trong ngày hôm đó khu vui chơi bán được tất cả bao nhiêu vé người lớn và trẻ em?

Phương pháp

Bước 1. Tìm số vé người lớn bán được = số vé trẻ em $\times$ 3

Bước 2. Tìm tổng số vé bán được = số vé trẻ em + số vé người lớn

Cách giải

Số vé người lớn bán được hôm đó là:

$$520 \times 3 = 1560 \text{ (vé)}$$

Trong ngày hôm đó khu vui chơi bán được tất cả số vé người lớn và trẻ em là:

$$520 + 1560 = 2080 \text{ (vé)}$$

Đáp số: 2080 vé

Câu 5: Tìm một số biết nếu lấy số đó chia cho số lớn nhất có một chữ số thì được 10 và số dư là số dư lớn nhất.

Phương pháp

Số bị chia = thương $\times$ số chia + số dư

Cách giải

Ta có: Số chia là số lớn nhất có một chữ số nên số chia là 9

Số dư là số dư lớn nhất nên số dư là 8. (Vì số dư luôn bé hơn số chia)

Vậy số đó là: $10 \times 9 + 8 = 98$